

GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU
Hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Hóa chất số 69/2025/QH15 ngày 14/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bị hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất, công nghiệp địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên;

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 tại Văn bản số 2708/TT ngày 27/8/2026 của Công ty cổ phần sản xuất Tân Thành;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý công nghiệp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần sản xuất Tân Thành; Trụ sở chính: Đường 196, thôn Hoàng Nha, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên; Điện thoại: 0913233439; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0900233631 do Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 06/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 26/9/2025 được:

1. Nhập khẩu hỗn hợp chất chứa thành phần hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 như phụ lục kèm theo, theo hóa đơn số 202608100001 ngày 13 tháng 8 năm 2026 ký với Công ty Leadchem Co.,Ltd (Hàn Quốc).

2. Mục đích nhập khẩu: Kinh doanh (cung cấp cho các đơn vị sử dụng làm sạch bề mặt kim loại trong quá trình khắc hoặc mạ, địa chỉ cung cấp gồm: Lô C2-1, Khu công nghiệp Bá Thiện II, xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ; Khu công nghiệp Yên Phong, xã Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Lô CN5, Khu công nghiệp Bá Thiện, xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ; Cụm công nghiệp đa nghề Đông Thọ, xã Văn Môn, tỉnh Bắc Ninh; Lô CN06, Khu công nghiệp Bình Xuyên II, xã Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ; Khu công nghiệp Khai Quang, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ; Lô A, Khu công nghiệp Quang Châu, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh).

3. Cửa khẩu nhập khẩu: Cảng Hải Phòng.

Điều 2. Công ty cổ phần sản xuất Tân Thành phải thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và những quy định của pháp luật liên quan.

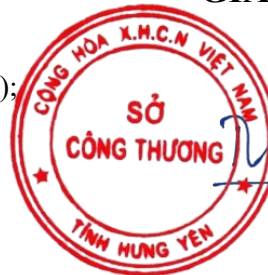
Điều 3. Giấy phép này có giá trị trong 06 tháng kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công Thương (Cục Hóa chất);
- Bộ Công An (Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLCN.

GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Công thương (M)
Thời gian ký: 16/09/2026 09:59:48



Vũ Thanh Vân

Phụ lục
DANH MỤC HÓA CHẤT

(Kèm theo Giấy phép nhập khẩu số:/GP-SCT ngày tháng 9 năm 2026 của Sở Công Thương tỉnh Hưng Yên)

TT	Tên thương mại	Thông tin thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc			Khối lượng (kg/lít)	Khối lượng quy đổi (kg)		Mô tả	Quốc gia xuất khẩu
		Tên hóa chất cần kiểm soát đặc biệt	Mã CAS	Hàm lượng (%)		Thành phần hóa chất kiểm soát đặc biệt	Hỗn hợp chứa hóa chất cần kiểm soát đặc biệt (trong trường hợp khối lượng hỗn hợp là lít)		
1	Micro Etching Additive LSE403	Sulfuric acid	7664-93-9	8%	6.908 kg	552,64 kg		Nhập khẩu 552,64 kg Sulfuric acid (Công thức hoá học H ₂ SO ₄ , hàm lượng 8%) trong 6.908 kg hỗn hợp chất có chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Micro Etching Additive LSE403 theo hóa đơn số 202608100001 ngày 13 tháng 8 năm 2026 ký với Công ty Leadchem Co.,Ltd.	Hàn Quốc
2	SKIM solution SK500	Sulfuric acid	7664-93-9	30%	1.750 kg	525 kg		Nhập khẩu 552 kg Sulfuric acid (Công thức hoá học H ₂ SO ₄ , hàm lượng 30%) trong 1.750 kg hỗn hợp chất có chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại SKIM solution SK500 theo hóa đơn số 202608100001 ngày 13 tháng 8 năm 2026 ký với Công ty Leadchem Co.,Ltd.	

3	Micro Etching Additive LSE803(B)	Sulfuric acid	7664-93-9	9,5%	400 kg	38 kg		Nhập khẩu 38 kg Sulfuric acid (Công thức hoá học H_2SO_4 , hàm lượng 9,5%) trong 400 kg hỗn hợp chất có chứa thành phần hoá chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 có tên thương mại Micro Etching Additive LSE803(B) theo hóa đơn số 202608100001 ngày 13 tháng 8 năm 2026 ký với Công ty Leadchem Co.,Ltd.
---	----------------------------------	---------------	-----------	------	--------	-------	-------	--